

THẨM QUYỀN GIỮA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI VÀ HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI TRONG QUÁ TRÌNH TỔ TỤNG ĐƯỢC PHÂN ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO?

Trung tâm Trọng tài, kể cả VIAC và Hội đồng Trọng tài do Trung tâm thành lập là hai thực thể khác nhau và giữ vai trò khác nhau trong quá trình tổ tụng trọng tài. Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của hai thực thể này được qui định trong Luật TTTM và Qui tắc tổ tụng năm 2012 của VIAC. Tuy nhiên, trong quá trình tổ tụng, không ít các vấn đề nảy sinh mà giữa Ban Thư ký của VIAC nói riêng, của các Trung tâm trọng tài nói chung và Hội đồng trọng tài chưa có được cách xử lý thống nhất. Trước khi tìm hiểu về cách xử lý, hãy phân tích thẩm quyền của hai thực thể này về mặt lý luận.

I. Cơ sở lý luận chung:

1. Thẩm quyền của Hội đồng trọng tài

Khác với tòa án, hội đồng trọng tài không phải là tổ chức có tư cách pháp nhân. Hội đồng trọng tài được thành lập cho mỗi vụ việc chỉ hình thành sau khi quá trình lựa chọn trọng tài được thực hiện và được trao thẩm quyền giải quyết tranh chấp cụ thể mà các bên tin cậy giao phó.

Thẩm quyền, quyền và nghĩa vụ của hội đồng trọng tài xuất phát từ sự thống nhất ý chí của các bên và dựa vào luật điều chỉnh thỏa thuận trọng tài, luật nơi giải quyết tranh chấp, và luật nơi công nhận và thi hành phán quyết trọng tài¹. Theo Redfern and Hunter trong cuốn Trọng tài quốc tế², Hội đồng Trọng tài có các quyền chung sau đây:

- Tiến hành tổ tụng trọng tài một cách hợp lý;
- Quyết định luật áp dụng và địa điểm giải quyết tranh chấp;
- Quyết định về ngôn ngữ của trọng tài;
- Thu thập tài liệu, chứng cứ (document production);
- Yêu cầu người làm chứng;
- Xác nhận lời khai của người làm chứng;
- Kiểm tra các vấn đề của vụ tranh chấp;
- Chỉ định chuyên gia;
- Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời;
- Thu xếp đảm bảo tài chính cho chi phí trọng tài;

¹ Nigel Blackaby, Constantine Partasides, et al., Redfern and Hunter, Trọng tài quốc tế, NXB Oxford University Press 2009, trang 313 – 362, đoạn 5.02

² Redfern and Hunter trong cuốn Trọng tài quốc tế NXB Oxford University Press 2009, trang 313 - 362

Thẩm quyền tương tự cũng được trao cho Hội đồng trọng tài được thành lập theo Luật trọng tài thương mại năm 2010 và Quy tắc tố tụng của VIAC năm 2012.

2. Thẩm quyền của trung tâm trọng tài

Trung tâm trọng tài là tổ chức được thành lập nhằm đảm bảo và trợ giúp việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài. Mặc dù trung tâm trọng tài có chức năng quản lý, giám sát quá trình tố tụng trọng tài, nhưng trung tâm trọng tài không quyết định tranh chấp giữa các bên. Việc giải quyết tranh chấp là nhiệm vụ của hội đồng trọng tài đã được các bên lựa chọn cho tranh chấp cụ thể đó³. Nhiệm vụ của trung tâm trọng tài là để hỗ trợ hội đồng trọng tài⁴.

Thẩm quyền của trung tâm trọng tài không chỉ xuất phát từ quy định của pháp luật, quy tắc và điều lệ của trung tâm trọng tài mà còn từ khi đơn khởi kiện được Trung tâm thụ lý. Trung tâm trọng tài có trách nhiệm thực hiện các chức năng như là xem xét về sự tồn tại của thỏa thuận trọng tài dựa trên những bằng chứng ban đầu trong hồ sơ khởi kiện (*prima facie*), hỗ trợ các bên lựa chọn, thay đổi trọng tài viên⁵.

Ví dụ Điều 1 khoản 2, quy tắc ICC, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2012 quy định:

“Tòa trọng tài không tự mình giải quyết tranh chấp. Nó quản lý việc giải quyết tranh chấp của Hội đồng trọng tài phù hợp với quy tắc trọng tài ICC. Tòa trọng tài chỉ là cơ quan được ủy quyền để quản lý việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo Quy tắc này, bao gồm cả việc kiểm tra và phê chuẩn phán quyết được ban hành phù hợp với quy tắc này”

Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore (SIAC) lại có chức năng *“liên lạc với các trọng tài viên, các bên tranh chấp và các đại diện ủy quyền của họ, theo dõi lịch trình và thời hạn đề nộp các bản đệ trình, thu xếp cơ sở vật chất cho phiên họp và các vấn đề khác để tạo điều kiện cho việc tiến hành trọng tài diễn ra suôn sẻ.”*

II. Xác định thẩm quyền của Hội đồng trọng tài và Trung tâm trọng tài trong pháp luật và thực tiễn quốc tế

1) Thẩm quyền của trung tâm trọng tài

Thẩm quyền của mỗi trung tâm trọng tài, Hội đồng trọng tài tại mỗi trung tâm được quy định khác nhau do ảnh hưởng từ các yếu tố như xã hội, hoàn cảnh kinh tế và hệ thống

³ Julian M. Lew , Loukas A. Mistelis , et al., Pháp luật trọng tài thương mại quốc tế so sánh, NXB Kluwer Law International , 2003, trang 223 – 253, đoạn 10-2

⁴ Alan Redfern và Martin Hunter, Luật và thực tiễn áp dụng trọng tài thương mại quốc tế, Sweet and Maxwell, Luân Đôn, 2004, đoạn 4-108

⁵ Julian M. Lew , Loukas A. Mistelis , et al., Luật trọng tài thương mại quốc tế so sánh, NXB: Kluwer Law International , 2003, trang 275 – 299, đoạn 12-62

pháp luật tại quốc gia nơi thành lập trung tâm trọng tài⁶. Tuy nhiên, có hai trường phái liên quan về thẩm quyền của trung tâm trọng tài. (i) Trường phái chú trọng tăng cường sự kiểm soát của tổ chức trọng tài đối với tổ tụng trọng tài. Trường phái này thịnh hành ở Tòa trọng tài của Phòng thương mại quốc tế (ICC) và Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore (SIAC). (ii) trường phái dành ưu tiên cho tính chủ động của hội đồng trọng tài và giới hạn tổ chức trọng tài ở các chức năng hành chính - văn phòng. Trường phái này phát triển tại Tòa trọng tài quốc tế London (LCIA), Hiệp Hội trọng tài Mỹ (AAA).

Luật trọng tài mẫu của UNCITRAL, quy tắc của Hiệp hội trọng tài thương mại Nhật Bản (JCAA) cho phép các bên tự do lựa chọn số lượng trọng tài viên tham gia giải quyết tranh chấp. Tuy nhiên, HKIAC và ICC giới hạn số lượng trọng tài viên là 1 hoặc 3. Trong trường hợp các bên không có thỏa thuận về số lượng trọng tài viên thì tranh chấp sẽ do trọng tài viên duy nhất giải quyết trừ khi Ban thư ký của SIAC hoặc Tòa trọng tài ICC nhận thấy vụ việc cần 3 trọng tài viên⁷.

Khi nảy sinh vấn đề về sự tồn tại của thỏa thuận trọng tài và thẩm quyền của trọng tài, Tổng thư ký Tòa trọng tài ICC có thể yêu cầu Tòa trọng tài do ICC thành lập quyết định liệu có tiếp tục tiến hành tổ tụng trọng tài và phạm vi tổ tụng trọng tài trong trường hợp đó. Tổ tụng trọng tài sẽ được tiến hành nếu Tòa trọng tài ICC qua xem xét sơ bộ (*prima facie*) xác định có thỏa thuận trọng tài theo Quy tắc trọng tài ICC⁸. Quy tắc ICC có hiệu lực từ ngày 01/01/2010 quy định rõ hơn hai trường hợp thuộc thẩm quyền này của Tòa trọng tài ICC là khi có nhiều hơn hai bên tham gia tổ tụng và khi có nhiều hơn một thỏa thuận trọng tài⁹.

Quy tắc trọng tài của HKIAC, JCAA, LCIA đều không yêu cầu Trung tâm trọng tài kiểm tra và chấp thuận phán quyết trước khi ban hành. Trong khi đó, theo quy tắc của ICC, trước khi kí vào phán quyết, Hội đồng trọng tài sẽ đệ trình bản dự thảo phán quyết cho Tòa trọng tài ICC. Tòa trọng tài có thể đưa ra một số sửa chữa về hình thức của phán quyết và cũng có thể lưu ý một số nội dung nhưng không làm ảnh hưởng đến tính độc lập của quyết định của Hội đồng trọng tài. Không một phán quyết nào được ban hành bởi Hội đồng trọng tài nếu không có sự chấp thuận của Tòa trọng tài về mặt hình thức¹⁰. Đây là một trong các cơ

⁶ Nguyễn Mạnh Dũng, Cố gắng trong việc xác định các đặc điểm chính của các trung tâm trọng tài tại các khu vực chính và xu hướng mới tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Luận văn thạc sĩ tại trường Đại học luật Queen Mary, số CIN MN 367, tháng 8 năm 2008

⁷ Điều 12.2 quy tắc ICC và Điều 28.2 của quy tắc SIAC.

⁸ Điều 6.3 và 6.4 Quy tắc tổ tụng trọng tài ICC có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2012

⁹ Điều 6.4 Quy tắc tổ tụng trọng tài ICC

¹⁰ Điều 33- Quy tắc ICC 2012

chế của ICC nhằm tránh các sai sót về hình thức phán quyết dẫn tới rủi ro hủy phán quyết của ICC. Quy tắc trọng tài của SIAC cũng có quy định tương tự¹¹.

2) *Thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài*

Ngay sau khi thành lập, Hội đồng trọng tài quốc tế, đặc biệt là Hội đồng trọng tài của Toà trọng tài ICC thường xác định rõ các vấn đề mà Hội đồng trọng tài sẽ phải quyết định, các vấn đề tố tụng trước khi giải quyết nội dung cụ thể của tranh chấp. Điều này được thể hiện rõ trong Điều khoản tham chiếu (Terms of reference) hay trong các Yêu cầu tố tụng (Procedural Orders). Hạng mục công việc của Hội đồng trọng tài của ICC đưa ra sau khi tham vấn các bên tranh chấp bao gồm:

- Xác định các vấn đề yêu cầu Hội đồng trọng tài giải quyết trong vụ kiện;
- Xem xét và quyết định về địa điểm giải quyết tranh chấp, ngôn ngữ trong tố tụng trọng tài, luật nội dung (substantive law) áp dụng cho giải quyết nội dung tranh chấp;
- Xác định thời hiệu khởi kiện, điều kiện khởi kiện, xác định tư cách của các bên;
- Giải quyết tranh chấp phù hợp với quy định của Quy tắc tố tụng trọng tài. Nếu không có quy định cụ thể trong Luật tố tụng trọng tài hay Quy tắc tố tụng của Trung tâm thì Hội đồng trọng tài sẽ quyết định về việc tiến hành tố tụng sau khi tham vấn các bên.
- Thiết lập một thời gian biểu cho tố tụng trọng tài, ấn định ra các thời hạn tố tụng cụ thể;
- Ban hành các yêu cầu về mặt tố tụng: yêu cầu về hình thức các văn bản, tài liệu trao đổi được đệ trình; các yêu cầu về hình thức, phương thức đánh giá và thu thập chứng cứ, lời khai của nhân chứng, ý kiến của chuyên gia; cách thức tiến hành phiên họp, yêu cầu đối với vấn đề biên dịch phiên dịch các tài liệu; Cách thức gửi tài liệu và thông báo cho các bên tranh chấp;
- Ban hành các quyết định về các vấn đề dưới dạng phán quyết một phần hoặc từng phần, quyết định về áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Việc xác định các vấn đề này sẽ tạo điều kiện cho tố tụng trọng tài diễn ra thuận lợi, phù hợp với Quy tắc tố tụng, giúp Hội đồng trọng tài tránh việc vượt quá thẩm quyền.

III. Thẩm quyền của Hội đồng trọng tài và Trung tâm trọng tài trong pháp luật và thực tiễn Việt Nam

Luật trọng tài thương mại Việt Nam 2010 không quy định cụ thể về vấn đề thẩm quyền của trung tâm trọng tài. Tuy nhiên, chương IV của LTTTM có quy định chức năng của trung tâm trọng tài tại Điều 23, Điều 28 Luật TTTM. “*Trung tâm trọng tài có chức năng tổ chức,*

¹¹ Điều 28.2 Quy tắc trọng tài SIAC, có hiệu lực từ ngày 1/7/2010

điều phối hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài quy chế và hỗ trợ trọng tài viên về mặt hành chính, văn phòng, và các trợ giúp khác trong quá trình tố tụng trọng tài.”(Điều 23).

Khác với Trung tâm, thẩm quyền của Hội đồng trọng tài được qui định chi tiết trong Luật Trọng tài thương mại năm 2010. Bảng so sánh dưới đây hữu ích cho trọng tài viên.

Hội đồng Trọng tài	Trung tâm trọng tài
<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền xem xét thỏa thuận trọng tài vô hiệu, thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được, thẩm quyền giải quyết vụ việc của Hội đồng Trọng tài (Điều 43); - Thẩm quyền xác minh sự việc của Hội đồng Trọng tài (Điều 45); 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng điều lệ và quy tắc tố tụng của Trung tâm trọng tài phù hợp với những quy định của Luật TTTM 2010; - Xây dựng tiêu chuẩn Trọng tài viên và quy trình xét chọn, lập danh sách Trọng tài viên, xóa tên Trọng tài viên trong danh sách Trọng tài viên của tổ chức mình.
<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài về việc triệu tập người làm chứng (Điều 46 và Điều 48); 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi danh sách Trọng tài viên và những thay đổi về danh sách Trọng tài viên của Trung tâm trọng tài cho Bộ Tư pháp để công bố;
<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời (Điều 49); 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ định Trọng tài viên để thành lập Hội đồng trọng tài trong những trường hợp quy định tại Luật TTTM 2010;
<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền tiến hành tố tụng trọng tài khác mà các bên không có thỏa thuận hay Quy tắc của Trung tâm trọng tài không quy định; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ trọng tài, hoà giải và các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại khác theo quy định của pháp luật;
<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền giải quyết các vấn đề khác liên quan đến vụ tranh chấp được các bên yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các dịch vụ hành chính, văn phòng và các dịch vụ khác cho việc giải quyết tranh chấp; - Thu phí trọng tài và các khoản hợp pháp khác có liên quan đến hoạt động trọng tài;

	<ul style="list-style-type: none"> - Trả thù lao và các chi phí khác cho Trọng tài viên; tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng giải quyết tranh chấp cho Trọng tài viên; - Báo cáo định kỳ hằng năm về hoạt động của Trung tâm trọng tài với Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động; - Lưu trữ hồ sơ, cung cấp các bản sao quyết định trọng tài theo yêu cầu của các bên tranh chấp hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
--	--

IV. Những bình luận khoa học hữu ích đối với trọng tài viên

Tóm lại, thẩm quyền của Hội đồng trọng tài đối với một vụ việc là thẩm quyền **trực tiếp tiến hành giải quyết vụ tranh chấp cụ thể** trên cơ sở thỏa thuận của các bên, quy định của pháp luật và quy tắc tố tụng trọng tài. Thẩm quyền của trung tâm trọng tài là **tổ chức, hỗ trợ và giám sát Hội đồng trọng tài đó và các bên trong việc tiến hành giải quyết tranh chấp** theo các quy định của pháp luật trọng tài và quy tắc tố tụng trọng tài của trung tâm.

Sự phân định giữa hai thẩm quyền này rất rõ ràng. Khi Nguyên đơn nộp đơn kiện, Trung tâm trọng tài sẽ nhận đơn khởi kiện nếu đơn khởi kiện thỏa mãn các nội dung tại khoản 2 và khoản 3 của Điều 30 LTTTM. Việc xem xét liệu có thực sự tồn tại một thỏa thuận trọng tài hay không, thỏa thuận trọng tài có vô hiệu hay không thực hiện được sẽ được Hội đồng trọng tài xem xét trong giai đoạn tố tụng. Trung tâm trọng tài không có thẩm quyền xem xét các vấn đề này khi thụ lý Đơn khởi kiện. Những liệt kê công việc sau đây của VIAC và của Hội đồng trọng tài do VIAC thành lập sẽ giúp các trọng tài viên phân định được việc gì Hội đồng cần thực hiện, không được giao cho Ban Thư ký của VIAC, những việc gì VIAC phải thực hiện, những việc tuyệt đối không làm thay Hội đồng trọng tài. Bảng so sánh trên cho thấy Trung tâm thực hiện các dịch vụ hành chính, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xử lý các vấn đề hành chính thay mặt Hội đồng trọng tài để hạn chế sự tiếp xúc giữa cá nhân trọng tài viên cũng như hội đồng với các bên. Điều này giúp tránh những nghi ngờ của các bên, của người thứ ba đối với tính vô tư, khách quan của Hội đồng trọng tài. Trung tâm không trực tiếp tham gia giải quyết tranh chấp mặc dù trong các phiên họp có sự có mặt của thành viên Ban thư ký của VIAC với tư cách thư ký của Hội đồng. Thư ký Hội đồng cũng

thực hiện các hoạt động thuần túy hành chính sự vụ. Vai trò của VIAC chỉ giới hạn ở khía cạnh hành chính. Sự giám sát của VIAC khác với sự giám sát trong nhiều thiết chế khác cũng là sự giám sát để giúp Hội đồng trọng tài tiến hành tố tụng đúng với thủ tục qui định.

Cá nhân mỗi trọng tài viên trong Hội đồng trọng tài là người được các bên tin tưởng và giao trách nhiệm và quyền hạn để giải quyết vụ tranh chấp. Hội đồng trọng tài hay trọng tài viên duy nhất là chủ thể tiến hành tố tụng trọng tài. Chính vì vậy, bất cứ công việc nào liên quan trực tiếp đến nội dung vụ kiện, với quyền và nghĩa vụ của các bên với tư cách là các bên trong tố tụng trọng tài cần phải được Hội đồng trọng tài quyết định. Điều các trọng tài viên phải luôn luôn tránh là giao cho Thư ký hay Ban Thư ký của VIAC thực hiện những công việc dễ mang tính chất tố tụng. Ví dụ, giao cho Thư ký giúp sơ thảo phán quyết với tư duy đơn giản là Thư ký nắm vững hình thức, cấu trúc của phán quyết và nội dung của vụ kiện do tham gia ngay từ đầu, là thành phần của Hội đồng trọng tài.

Để tránh những sai sót sơ đẳng trong việc tiến hành tố tụng, Hội đồng Trọng tài hay trọng tài viên duy nhất cần phải đặc biệt ghi nhớ rằng họ là chủ thể tiến hành tố tụng, còn Ban thư ký VIAC hay thành viên của Ban Thư ký trong thành phần Hội đồng là những người hỗ trợ Hội đồng thực hiện các hoạt động thuần túy dịch vụ hành chính, kỹ thuật. Trong thực tiễn, giới hạn giữa hoạt động này của Ban Thư ký VIAC với một số thao tác của Hội đồng trọng tài là rất dễ bị nhầm lẫn¹². Trung tâm trọng tài quốc tế Việt nam có thể tham khảo Bản hướng dẫn sử dụng Thư ký Hội đồng trọng tài của Trung tâm trọng tài quốc tế Hồng Kong¹³ hoặc Hướng dẫn của ICCA về Thư ký của Hội đồng trọng tài¹⁴.

BẢO LƯU:

Nội dung của tài liệu này chỉ được coi là cập nhật cho đến ngày phát hành ghi trên đây và chỉ có giá trị tham khảo. Tài liệu này không phải và không nên được coi là tư vấn pháp lý. Tài liệu này cũng không thể hiện quan điểm chính thức của VIAC hay Hội đồng Nghiên cứu Khoa học của VIAC. Quý vị nên yêu cầu luật sư cung cấp ý kiến pháp lý chính thức cho trường hợp cụ thể của mình trước khi tiến hành bất cứ hành động nào dựa trên các thông tin tại đây

¹² Vụ kiện giữa Tập đoàn sản xuất RSM (RSM) là nguyên đơn trong một vụ kiện với Cộng hòa Trung Phi giải quyết tại ICSID. RSM đã khởi kiện ICSID, WB và Tổng thư ký của ICSID – bà M.Kinnear tại một tòa án ở Washington DC. RSM cho rằng bà Kinnear, tổng thư ký của ICSID đã đơn phương từ chối thụ lý yêu cầu hủy quyết định của Hội đồng vụ việc. Theo RSM, điều này một sự vi phạm trắng trợn công ước ICSID, quy tắc của Trung tâm và các “nguyên tắc cơ bản của công lý”.

¹³ <http://www.hkiac.org/images/stories/arbitration/HKIAC%20Guidelines%20on%20Use%20of%20Secretary%20to%20Arbitral%20Tribunal%20-%20Final.pdf>

¹⁴ http://www.arbitration-icca.org/media/2/13975817558900/aa_arbitral_sec_guide_composite_15_april_2014.pdf